

Số: /TTr-GDDT-VP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 11 năm 2020

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định một số chính sách về khen thưởng cho giáo viên, học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi cấp thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế và cho giáo viên có công đào tạo, bồi dưỡng các học sinh, học viên đạt giải trên tại Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Sở Giáo dục và Đào tạo xin trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định một số chính sách đặc thù về khen thưởng cho giáo viên, học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi cấp thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế và cho giáo viên có công đào tạo, bồi dưỡng các học sinh, học viên đạt giải trên tại Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở thực tiễn

Ngày 02 tháng 7 năm 2004, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 162/2004/QĐ-UBND quy định về chế độ khen thưởng học sinh giỏi đạt giải trong các kỳ thi, giáo viên đạt giải trong các kỳ thi và giáo viên có công đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi đạt giải trong các kỳ thi.

Tuy nhiên, sau 16 năm thực hiện Quyết định số 162/2004/QĐ-UBND, việc khen thưởng học sinh đạt giải trong các kỳ thi, giáo viên đạt giải trong các kỳ thi và giáo viên có công đào tạo, bồi dưỡng học sinh đạt giải trong các kỳ thi đã không còn phù hợp với tình hình kinh tế xã hội của đất nước và mức thưởng hiện nay là rất thấp. Cụ thể:

- Về mức thưởng

Học sinh đạt Huy chương Vàng quốc tế năm 2004 được thưởng

10.000.000đ nghĩa là mức thưởng tăng gấp 47 lần so với mức lương cơ sở thời điểm đó (210.000đ). Hiện nay, mức thưởng chỉ còn tăng 7 lần so với mức lương cơ sở (1.390.000đ); mức thưởng thấp nhất cho học sinh đạt giải Nhất cấp thành phố là 500.000đ, gấp gần 2.3 lần mức lương cơ sở năm 2004, hiện nay chỉ còn tương đương 0,35 lần so với mức lương cơ sở hiện hành.

- Về đối tượng khen thưởng

Quyết định số 162 quy định về chế độ khen thưởng học sinh đạt giải trong các kỳ thi, giáo viên đạt giải trong các kỳ thi và giáo viên có công đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi đạt giải trong các kỳ thi. Tuy nhiên, Quyết định 162 không quy định mức thưởng cho học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi thể dục – thể thao quốc tế và khu vực do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo cử đi. Học sinh đạt giải là người dân tộc thiểu số hoặc là người khuyết tật và giáo viên đạt giải trong các kỳ thi cấp thành phố, khu vực và quốc tế.

Do vậy, trước yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị bổ sung thêm đối tượng khen thưởng và mức thưởng cho học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi thể dục – thể thao quốc tế và khu vực người dân tộc thiểu số hoặc là người khuyết tật và giáo viên đạt giải trong các kỳ thi cấp thành phố, khu vực và quốc tế.

Trước tình hình bất cập trong công tác khen thưởng cho học sinh và giáo viên trên địa bàn thành phố. Ngày 27 tháng 10 năm 2020, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có Công văn số 4139/UBND-VX truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố như sau: *“Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 162/2004/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2004 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chế độ khen thưởng cho học sinh giỏi đạt giải trong các kỳ thi để làm cơ sở thưởng đột xuất cho các tập thể, cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế trong những năm tiếp theo”*.

2. Cơ sở pháp lý

Quyết định số 162 được ban hành trước khi Quốc hội ban hành Luật thi đua khen thưởng và các Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi đua, khen thưởng. Sau 16 năm thực hiện Quyết định số 162, các nội dung hiện nay không tương xứng với thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới theo quy định tại Điều 22, 23, 24 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và không còn đảm bảo nguyên tắc kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, Chính phủ ban hành Nghị định 110/2020/NĐ-CP quy định chế độ khen thưởng đối với học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế.

Ngày 20 tháng 7 năm 2018, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định số 162/2004/QĐ-UBND được ban hành trước khi Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND và Chính phủ ban hành Nghị định 110/2020/NĐ-CP. Chính vì vậy, Quyết định số 162/2004/QĐ-UBND không còn phù hợp về cơ sở pháp lý cũng như cơ sở thực tiễn về công tác thi đua, khen thưởng tại thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Khoản 2 và Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách như sau:

“2. Quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ.

3. Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ. Riêng những chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp, trước khi quyết định phải có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp.”

Với những lý do trên, việc sửa đổi các quy định tại Quyết định 162/2004/QĐ-UBND là cần thiết để phù hợp với điều kiện thực tế và phù hợp với công tác thi đua, khen thưởng tại thành phố Hồ Chí Minh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc xây dựng Nghị quyết Quy định một số chính sách về khen thưởng cho giáo viên, học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi cấp thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế; giáo viên có công đào tạo, bồi dưỡng học sinh, học viên đoạt giải trong các kỳ thi trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh thể hiện được sự quan tâm sâu sắc của Đảng bộ và chính quyền thành phố đối với ngành Giáo dục, coi giáo dục là “quốc sách hàng đầu” và đặc biệt quan tâm đến chất lượng nguồn nhân lực và bồi

dưỡng nhân tài của đất nước, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Quan điểm chỉ đạo

- Kế thừa và phát triển các nội dung hợp lý tại Quyết định số 162/2004/QĐ-UB;

- Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn; xây dựng chế độ đãi ngộ thỏa đáng cho đội ngũ giáo viên có công đào tạo, bồi dưỡng học sinh, học viên đoạt giải trong các kỳ thi.

- Bảo đảm tính khả thi, khen thưởng kịp thời và tôn vinh đội ngũ giáo viên và học sinh, học viên đặc biệt xuất sắc.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị Quyết này Quy định một số chính sách về khen thưởng cho giáo viên, học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi cấp thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế và giáo viên có công đào tạo, bồi dưỡng học sinh, học viên đoạt giải trong các kỳ thi trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng

1. Học sinh, học viên đạt Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng, Giải Khuyến khích, giải chuyên đề và các giải khác trong các kỳ thi quốc tế (do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử tham dự).

2. Học sinh, học viên đạt Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng, Giải Khuyến khích, giải chuyên đề và các giải khác trong các kỳ thi khu vực (do Sở Giáo dục và Đào tạo cử tham dự).

3. Học sinh, học viên đạt giải Nhất, giải Nhì, giải Ba, Giải Khuyến khích, giải chuyên đề và các giải khác trong các kỳ thi cấp quốc gia (do Sở Giáo dục và Đào tạo cử tham dự).

4. Học sinh, học viên đạt giải Nhất trong các kỳ thi cấp Thành phố.

5. Giáo viên đạt giải trong các kỳ thi cấp Thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế.

6. Giáo viên có thành tích đào tạo, bồi dưỡng học sinh, học viên đạt giải cấp quốc gia, quốc tế, khu vực và giải Nhất cấp thành phố.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Chính sách 1: Khen thưởng cho giáo viên đạt giải trong các kỳ thi cấp thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế

- *Mục tiêu của chính sách:* Công nhận và suy tôn đội ngũ giáo viên có thành tích cao trong các kỳ thi cấp thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế.

- *Nội dung của chính sách:*

a) Bổ sung đối tượng khen thưởng và mức thưởng cho giáo viên đạt giải trong các kỳ thi cấp thành phố, khu vực, quốc tế, vì Quyết định 162/2004/QĐ-UB không quy định đối tượng này được thành phố khen thưởng.

- Giải Quốc tế

- + Huy chương Vàng hoặc giải nhất: 200.000.000 đồng;
- + Huy chương Bạc hoặc giải nhì: 160.000.000 đồng;
- + Huy chương Đồng hoặc giải ba : 120.000.000 đồng;
- + Giải Khuyến khích, giải chuyên đề và các giải khác: 50.000.000 đồng;

- Giải khu vực

- + Huy chương Vàng : 120.000.000 đồng;
- + Huy chương Bạc : 90.000.000 đồng;
- + Huy chương Đồng : 75.000.000 đồng;
- + Giải Khuyến khích, giải chuyên đề và các giải khác: 30.000.000 đồng;

- Giải cấp thành phố

- + Giải Nhất : 8.000.000 đồng;
- + Giải Nhì : 6.000.000 đồng;
- + Giải Ba : 4.000.000 đồng;
- + Giải Khuyến khích, giải chuyên đề và các giải khác: 2.000.000 đồng;

b) Điều chỉnh tăng mức thưởng đối với giáo viên đạt giải trong các kỳ thi quốc gia:

- + Giải Nhất : 20.000.000 đồng;
- + Giải Nhì : 15.000.000 đồng;
- + Giải Ba : 10.000.000 đồng;
- + Giải Khuyến khích, giải chuyên đề và các giải khác: 5.000.000 đồng;

Đội, nhóm giáo viên (từ 02 thành viên trở lên) đạt giải trong các kỳ thi được thưởng mức tiền gấp hai lần đối với cá nhân.

2. Chính sách 2: Khen thưởng giáo viên có thành tích đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi đạt giải cấp quốc gia, quốc tế, khu vực

Mục tiêu của chính sách: Ghi nhận, động viên, khuyến khích đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn giỏi, tích cực tham gia vào nhiệm vụ bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Nội dung của chính sách:

+ Giáo viên trực tiếp đào tạo, bồi dưỡng học sinh, học viên đạt giải mức thưởng được thực hiện theo nguyên tắc bằng 70% tiền thưởng của học sinh, học viên.

+ Tập thể các giáo viên cùng tham gia đào tạo, bồi dưỡng học sinh, học viên được thưởng theo nguyên tắc bằng 30% mức tiền thưởng của giáo viên trực tiếp đào tạo, bồi dưỡng học sinh, học viên đạt giải.

3. Chính sách 3: Khen thưởng cho học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi cấp thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế

- Mục tiêu của chính sách: Khuyến khích các tài năng trẻ tiếp tục vươn lên phấn đấu đạt được thành tích cao hơn trong học tập

- Nội dung của chính sách:

a) Điều chỉnh tăng mức tiền thưởng cho học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi cấp thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế được thưởng theo mức tăng lên từ 10 đến 20 lần so với mức thưởng quy định tại Quyết định số 162/2004/QĐ-UBND như sau:

- Giải Quốc tế :

+ Huy chương Vàng hoặc giải nhất: 200.000.000 đồng;

+ Huy chương Bạc hoặc giải nhì: 160.000.000 đồng;

+ Huy chương Đồng hoặc giải ba : 120.000.000 đồng;

+ Giải Khuyến khích, giải chuyên đề và các giải khác: 50.000.000 đồng;

- Giải Khu vực :

+ Huy chương Vàng : 120.000.000 đồng;

+ Huy chương Bạc : 90.000.000 đồng;

+ Huy chương Đồng : 75.000.000 đồng;

- + Giải Khuyến khích, giải chuyên đề và các giải khác: 30.000.000 đồng;
- Giải Quốc gia:
 - + Giải Nhất: 50.000.000 đồng;
 - + Giải Nhì: 40.000.000 đồng;
 - + Giải Ba: 30.000.000 đồng;
 - + Giải Khuyến khích, giải chuyên đề và các giải khác: 20.000.000 đồng;
- Giải cấp Thành phố:
 - + Cấp Tiểu học : 5.000.000 đồng;
 - + Cấp Trung học cơ sở: 10.000.000 đồng;
 - + Cấp Trung học phổ thông: 12.000.000 đồng;
- Giải Thể dục-Thể thao cấp Toàn quốc (do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hay chủ trì):
 - + Huy chương Vàng: 7.500.000 đồng;
 - + Huy chương Bạc: 5.000.000 đồng;
 - + Huy chương Đồng: 3.500.000 đồng;
 - + Giải Khuyến khích, giải chuyên đề và các giải khác: 2.000.000 đồng;

Đội, nhóm học sinh, học viên (từ 02 thành viên trở lên) đạt giải trong các kỳ thi được thưởng mức tiền gấp hai lần đối với cá nhân.

b) Bổ sung đối tượng khen thưởng và mức tiền thưởng học sinh, học viên là người dân tộc thiểu số hoặc người khuyết tật đạt giải trong các kỳ thi cấp thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế vì Quyết định 162/2004/QĐ-UB không quy định đối tượng này được thành phố khen thưởng

+ Học sinh, học viên là người dân tộc thiểu số hoặc là người khuyết tật đạt giải trong các kỳ thi quốc tế, khu vực, quốc gia, thành phố được hưởng 1,5 lần mức thưởng quy trên. Trường hợp học sinh, học viên vừa là người dân tộc thiểu số vừa là người khuyết tật đoạt giải trong các kỳ thi quốc tế, khu vực, quốc gia, thành phố được hưởng 02 lần mức tiền thưởng trên.

- Giải pháp thực hiện các chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn

Việc xây dựng chính sách cần có sự phối hợp giữa Sở Tài Chính, Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố, Sở Tư pháp. Quy trình xây dựng văn bản cần xin ý kiến của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố, Bộ Tài Chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo để chính sách sát với thực tiễn và đảm bảo tính khả thi.

Cần đảm bảo nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp hàng năm. Ngoài ra

có thể vận động từ nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực để thi hành Nghị quyết

- Từ nguồn ngân sách Thành phố.
- Từ nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác

Dự kiến nguồn kinh phí từ ngân sách Thành phố dành cho khen thưởng cho giáo viên đạt giải trong các kỳ thi cấp thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế; giáo viên có công đào tạo, bồi dưỡng học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi và khen thưởng cho học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi cấp thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế tăng khoản 11 lần mức chi hiện hành (Do điều chỉnh mức thưởng).

Thống kê mức thưởng hiện tại (năm học 2018 – 2019) và dự kiến mức thưởng đề xuất (từ năm học 2019 – 2020) trở đi của giáo viên có công đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi đạt giải trong các kỳ thi.

Tên giải, giải	Năm học 2018 - 2019			Năm học 2019 - 2020		
	Mức thưởng theo quy định của QĐ 162	Số giải	Thành tiền	Mức thưởng theo đề xuất mới	Số giải	Thành tiền
1. Giải quốc tế: 41						
Vàng	10.000.000	6	60.000.000	150.000.000	6	900.000.000
Bạc	8.000.000	15	120.000.000	120.000.000	15	1.800.000.000
Đồng	6.000.000	20	120.000.000	90.000.000	20	1.800.000.000
2. Giải Quốc gia:						
- Kỳ thi học sinh giỏi cấp Quốc gia: 119						
Nhất	5.000.000	2	10.000.000	37.500.000	2	75.000.000
Nhì	4.000.000	31	124.000.000	30.000.000	31	930.000.000
Ba	3.000.000	35	105.000.000	22.500.000	35	787.500.000

Khuyến khích	2.000.000	51	102.000.000	15.000.000	51	765.000.000
- Sáng tạo khoa học kỹ thuật: 49						
Nhất	5.000.000	2	10.000.000	37.500.000	2	75.000.000
Nhi	4.000.000	15	60.000.000	30.000.000	15	450.000.000
Ba	3.000.000	16	48.000.000	22.500.000	16	360.000.000
Khuyến khích	2.000.000	16	32.000.000	15.000.000	16	240.000.000
Tổng cộng			791.000.000			8.182.500.000

Thống kê mức thưởng hiện tại (năm học 2018 – 2019) và dự kiến mức thưởng đề xuất (từ năm học 2019 – 2020) trở đi của học sinh giỏi đạt giải trong các kỳ thi

Tên giải, giải	Năm học 2018 - 2019			Năm học 2019 - 2020		
	Mức thưởng theo quy định của QĐ 162	Số giải	Thành tiền	Mức thưởng theo đề xuất mới	Số giải	Thành tiền
1. Giải quốc tế: 41						
Vàng	10.000.000	6	60.000.000	200.000.000	6	1.200.000.000
Bạc	8.000.000	15	120.000.000	160.000.000	15	2.400.000.000
Đồng	6.000.000	20	120.000.000	120.000.000	20	2.400.000.000
2. Giải Quốc gia:						
- Kỳ thi học sinh giỏi cấp Quốc gia: 119						
Nhất	5.000.000	2	10.000.000	50.000.000	2	100.000.000
Nhi	4.000.000	31	124.000.000	40.000.000	31	1.240.000.000
Ba	3.000.000	35	105.000.000	30.000.000	35	1.050.000.000
Khuyến khích	2.000.000	51	102.000.000	20.000.000	51	1.020.000.000

- Sáng tạo khoa học kỹ thuật: 49						
Nhất	5.000.000	2	10.000.000	50.000.000	2	100.000.000
Nhì	4.000.000	15	60.000.000	40.000.000	15	600.000.000
Ba	3.000.000	16	48.000.000	30.000.000	16	480.000.000
Khuyến khích	2.000.000	16	32.000.000	20.000.000	16	320.000.000
3. Giải Thành phố (Giải Nhất): 766						
THCS	1.000.000	320	320.000.000	10.000.000	320	3.200.000.000
THPT	1.200.000	326	391.200.000	12.000.000	326	3.912.000.000
KHKT – THCS	1.000.000	4	4.000.000	10.000.000	4	40.000.000
KHKT – THPT	1.200.000	18	21.600.000	12.000.000	18	216.000.000
GDTX – THCS	1.000.000	6	6.000.000	10.000.000	6	60.000.000
GDTX – THPT	1.200.000	5	6.000.000	12.000.000	5	60.000.000
Máy tính cầm tay – THCS	1.000.000	22	22.000.000	10.000.000	22	220.000.000
Máy tính cầm tay - THPT	1.200.000	65	78.000.000	12.000.000	65	780.000.000
Tổng cộng			1.639.800.000			19.398.000

Tổng số kinh phí khen thưởng cho học sinh đạt giải trong các kỳ thi, giáo viên đạt giải trong các kỳ thi và giáo viên có công đào tạo bồi dưỡng học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi hiện là 2.430.800.000 đồng. Dự kiến sau khi điều chỉnh mức thưởng mới, kinh phí khen thưởng học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi, giáo viên đạt giải trong các kỳ thi và giáo viên có công đào tạo bồi dưỡng học sinh đạt giải trong các kỳ thi sẽ là 27.580.5000.000 đồng.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết

- Tuyên truyền, phổ biến các thông tin, nội dung và các quy định của Nghị quyết.

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện Nghị quyết.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Quý 4 năm 2020

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định một số chính sách về khen thưởng cho giáo viên, học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi cấp thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế và giáo viên có công đào tạo, bồi dưỡng học sinh, học viên đoạt giải trong các kỳ thi trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Sở Giáo dục và Đào tạo kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VP

GIÁM ĐỐC

Lê Hồng Sơn

Hồ sơ đính kèm:

- (1) Tờ trình đề nghị xây dựng nghị quyết;
- (2) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách đề nghị xây dựng Nghị quyết;
- (3) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp; bản chụp ý kiến góp ý;
- (4) Đề cương Dự thảo Nghị quyết;